

## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN TRẺ 5-6 TUỔI

### I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

- Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi:
  - + Trẻ trai: Cân nặng từ 15,9 đến 27,1 kg; Chiều cao từ 106,1 đến 125,8 cm
  - + Trẻ gái: Cân nặng từ 15,3 đến 27,8kg; Chiều cao từ 104,9 đến 125,4 cm.
- Thực hiện được các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác thể dục theo nhạc hoặc hiệu lệnh, bắt đầu và kết thúc đúng nhịp.
- Thể hiện kĩ năng vận động cơ bản và các tố chất vận động: Giữ thăng bằng cơ thể, kiểm soát vận động, phối hợp tay mắt, thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các bài tập tổng hợp.
- Thực hiện và phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt: thực hiện uốn, xoay cổ tay, gập mở ngón tay, cử động bàn tay, ngón tay
- Nói được tên một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng với sức khỏe:
  - Lựa chọn thực phẩm đúng nhóm, ăn nhiều loại thức ăn và cách chế biến một số món ăn đơn giản.
- Thực hiện thuần thục một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt: Rửa tay, lau mặt, thay quần áo, đi vệ sinh đúng nơi, sử dụng đồ dùng ăn uống thành thạo.
- Có một số hành vi, thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe: Vệ sinh răng miệng, che miệng khi ho, ngáp, bỏ rác đúng nơi quy định.
- Chỉ ra một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh: những vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm, an toàn trong ăn uống. Thực hiện được một số kỹ năng thoát hiểm, di chuyển, gọi người lớn

### II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

- Trẻ ham hiểu biết, thích tìm tòi, khám phá sự vật, hiện tượng xung quanh về: bản thân, thực vật, động vật, phương tiện giao thông... Hay đặt câu hỏi: Tại sao? Để làm gì? Làm như thế nào? Khi nào?
- Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định khi tham gia vào các hoạt động
- Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những kiểu khác nhau
- Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau: hành động, lời nói...
- Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán: tập hợp, số lượng, số thứ tự, so sánh hai đối tượng, sắp xếp theo quy tắc hình dạng...
- Trẻ có một số hiểu biết về số, số đếm và đo
- Trẻ nhận biết một số hình học: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật, thoi, tứ giác, và định hướng trong không gian: trên, dưới, trái, phải, trước, sau
- Trẻ có một số nhận biết ban đầu về thời gian: Giờ đúng, giờ rưỡi, sáng, trưa, chiều, tối.
- Có một số nhận biết về khám phá khoa học như:
  - + Các bộ phận cơ thể con người, con vật
  - + Thực vật: Đặc điểm, mùi vị, công dụng, nơi sinh trưởng và phát triển của các loại rau, quả gần gũi trẻ
  - + Một số hiện tượng tự nhiên:
- Có một số nhận biết về khám phá xã hội như:
  - + Bản thân, gia đình, trường mầm non, cộng đồng: Số điện thoại nhà, ba mẹ.
  - + Một số nghề trong xã hội: Lính cứu hỏa, tạo mẫu tóc, cô giáo, nông dân về nơi làm việc, công việc, đồ dùng làm việc.
  - + Danh lam thắng cảnh, các ngày lễ, sự kiện văn hóa: Tòa nhà Bitexco, Hàm Thủ Thiêm, tết trung thu, 20/10, 20/11, Noel, 8/3, sinh nhật Bác 19/5 về: ý nghĩa, xác định ngày trên lịch, các hoạt động trong các ngày lễ.

## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN TRẺ 5-6 TUỔI

### III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

#### Nghe:

- Thực hiện được các yêu cầu tập thể
- Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày. Nghe các từ chỉ người, sự vật, hiện tượng, đặc điểm, tính chất
- Nghe kể chuyện, đọc thơ, ca dao, đồng dao
- Hiểu nghĩa từ khái quát: Phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng
- Chú ý lắng nghe để ghi nhớ thông tin, không ngắt lời, chờ đến lượt mình nói
- Hiểu và làm theo 2,3 yêu cầu liên tiếp.
- Hiểu được một số từ trái nghĩa. Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng, câu phức

#### Nói

- Nói rõ ràng. Bày tỏ nhu cầu, tình cảm và hiểu biết của bản thân.
- Diễn đạt rõ ràng, giao tiếp có văn hóa. Lễ phép chào hỏi người khác, tự tin trong giao tiếp
- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.
- Đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi
- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự. Kể truyện theo đồ vật, rỗi, theo tranh. Kể chuyện sáng tạo. Đóng kịch.

#### Đọc - viết

- Nhận dạng, phân biệt các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt
- Phát âm rõ các âm, tiếng. Đọc diễn cảm thơ, đồng dao, ca dao.
- Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.
- Xem, nghe đọc các loại sách khác nhau
- Biết đọc sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách
- Làm quen với cách sử dụng bút, sách, chữ viết, đọc sách, một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống.

### IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI

- Có ý thức về bản thân: Tên, tuổi, sở thích, giới tính:
- Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm con người và sự vật hiện tượng xung quanh:
  - + Hợp tác, chia sẻ với các bạn bè trong các hoạt động
  - + Có hành vi thái độ ứng xử đúng, thể hiện sự quan tâm đến người thân và người xung quanh.
  - + Vui vẻ nhận công việc được giao đến cùng
- Thực hiện những quy định trong gia đình, trường, lớp, mầm non, nơi công cộng
- Giữ gìn bảo vệ môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc vật nuôi, cây cảnh, giữ gìn đồ dùng đồ chơi, có ý thức tiết kiệm

## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN TRẺ 5-6 TUỔI

### V. PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

#### 1. TẠO HÌNH

- Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm ra sản phẩm
- Nói được các bước thực hiện trong hoạt động tạo hình
- Biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn
- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên làm ra sản phẩm
- Phối hợp các kĩ năng tạo hình để tạo ra các sản phẩm có hình dáng, màu sắc và bố cục:
  - + Vẽ: Vẽ chân dung, vẽ phong cảnh, Vẽ trang trí, Vẽ vật thật
  - + In, tô màu, pha màu
  - + Nặn: Làm lốm, bẻ loe miệng, dổ dẹt, dàn mỏng, nặn hình người và vật, cuộn thành ống loe.
  - + Cắt, xé, dán: dán hình, dán nan giấy, xếp hình, dán chồng hình, gấp chéo góc, xé từng nhát, xé dải dài, xé vụn, xé theo đường viền.
  - + Đan: đan đơn, đan ghép, đan tóc.

#### ÂM NHẠC

- Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc;
- Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em
- Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc
- Đặt tên mới, lời mới cho bài hát.
- Hát đũa, hát nối đũa, hát thuộc, hát diễn cảm bài hát.
- Thực hiện vận động: Nhảy, múa, vỗ tay theo tiết tấu (nhANH, chậm, phối hợp) theo nhịp, phách.
- Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc
- Đặt tên mới, lời mới cho bài hát.
- Hát đũa, hát nối đũa, hát thuộc, hát diễn cảm bài hát.
- Thực hiện vận động: Nhảy, múa, vỗ tay theo tiết tấu (nhANH, chậm, phối hợp) theo nhịp, phách.